

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2021/HS-ST  
Ngày 18-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Cao Hoài Hiêm;

Ông Lê Đình Nhung.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Văn Hánh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:** Ông Võ Trường Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đỗ Thành N** (Tên gọi khác: **C**), sinh năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố H, phường A, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: khu phố C, phường G, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Cẩm T; con: có 01 người sinh năm 2013; tiền án: có 01 tiền án: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2014/HSST ngày 28-6-2014 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Đỗ Thành N 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong án phạt tù ngày 30-7-2019, chưa được xóa án tích); tiền sự: có 01 tiền sự: tại Quyết định số 12/QĐ-XLVPHC ngày 07-12-2020 của Công an phường A, thị xã Trảng Bàng, tỉnh tây Ninh xử phạt Đỗ Thành N số tiền 750.000

đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã nộp phạt xong); bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 29-5-2021, Công an thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh kiểm tra nhà bà Trần Kim L thuộc khu phố C, phường G, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, phát hiện Đỗ Thành N (là con rể của bà L) đang tàng trữ 02 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể rắn (nghỉ là chất ma túy, ký hiệu M) được cất giấu trong hộp nhựa màu đen. Thu giữ thêm một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: Vào khoảng 09 giờ ngày 29-5-2021, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên Đỗ Thành N đến khu vực xã G, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An gặp người đàn ông khoảng 45 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 02 bịch chất ma túy với số tiền 600.000 đồng. Sau đó, Non đem chất ma túy về nhà bà Trần Kim L cất giấu trong hộp nhựa màu đen. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, thì bị Công an phát hiện và thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 768/KL-KTHS ngày 04-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 02 (hai) bịch nylon trong suốt được bịt kín (Ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4085 gam.

Cáo trạng số 68/CT-VKSTrB ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố Đỗ Thành N (C) về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Thành N (C) từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thành N (C) thừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo Đỗ Thành N (C) là người nghiện ma túy nên vào khoảng 09 giờ ngày 29-5-2021, bị cáo N đến khu vực xã G, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An gặp người đàn ông khoảng 45 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 02 bịch chất ma túy với số tiền 600.000 đồng. Sau khi mua được chất ma túy thì bị cáo cất giấu trên người rồi đi về nhà mẹ vợ của bị cáo là bà Trần Kim L và lấy một ít ma túy để sử dụng, chất ma túy còn lại bị cáo cất giấu bên trong trong hộp nhựa màu đen để tại nhà bà L để bị cáo tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, thì bị Công an kiểm tra phát hiện.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 768/KL-KTHS ngày 04-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 02 (hai) bịch nylon trong suốt được bịt kín (Ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4085 gam.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hành vi của bị cáo Đỗ Thành N (C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã

chấp hành xong án phạt tù. Sau khi chấp hành án xong, bị cáo không tự tu dưỡng, rèn luyện thành người có ích cho gia đình, xã hội mà lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và có 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã nộp phạt xong). Bị cáo biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người, nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Từ hành vi vi phạm pháp luật dẫn đến hành vi phạm tội nghiêm trọng và gây nhiều hệ lụy cho xã hội, làm phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có 01 tiền án: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2014/HSST ngày 28-6-2014 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 30-7-2019, chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra, xác minh bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông khoảng 45 tuổi đã bán chất ma túy cho bị cáo Đỗ Thành N (C), hiện không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đỗ Thành N (C), Công an thị xã Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với bà Trần Kim L không biết bị cáo N tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong ghi vụ số: 768/KL-KTHS, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn B và Trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy D. Sau giám định

bên trong còn lại 0,3243 gam chất ma túy, loại Methamphetamine là chất cấm lưu hành nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và 01 ống thủy tinh trong suốt có một đầu dạng phễu; 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt rộng hai đầu có sọc màu trắng; 02 bật lửa màu trắng không có phần đầu là các dụng cụ bị cáo N dùng cho việc sử dụng ma túy, không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành N (tên gọi khác: C) **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

**2.** Xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số: 768/KL-KTHS, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn B và Trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy D. Sau giám định bên trong còn lại 0,3243 gam chất ma túy, loại Methamphetamine;

- 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và 01 ống thủy tinh trong suốt có một đầu dạng phễu;

- 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt rộng hai đầu có sọc màu trắng;

- 02 bật lửa màu trắng không có phần đầu.

**3.** Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Thành N (tên gọi khác: C) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao TP.HCM;
- Phòng KTNV. TATTN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Trảng Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

**Nguyễn Thị Minh Thu**